

SỞ TÀI CHÍNH TỈNH QUẢNG TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU GOLD HERBAL
Địa chỉ: 151 Nguyễn Trãi, phường Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

TIÊU CHUẨN CƠ SỞ
TCCS 14.1:2025/GOLDHERBAL
TRÀ HÒA TAN DILVANG

Quảng Trị, năm 2025

SỞ TÀI CHÍNH TỈNH QUẢNG TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU GOLD HERBAL
Địa chỉ: 151 Nguyễn Trãi, phường Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

TIÊU CHUẨN CƠ SỞ
TCCS 14.1:2025/GOLDHERBAL
TRÀ HÒA TAN DILVANG

Quảng Trị, năm 2025

Số: 11/QĐ-GOLDHERBAL

Quảng Trị, ngày 25 tháng 07 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Tiêu chuẩn cơ sở

GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU GOLD HERBAL

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn Kỹ thuật được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/6/2006;

Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn Kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 78/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung về một số điều của Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007;

Căn cứ Thông tư 21/2007/TT-BKHCN ngày 28/9/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc hướng dẫn xây dựng và áp dụng Tiêu chuẩn;

Xét đề nghị của Quản đốc phân xưởng sản xuất,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành 01 bộ Tiêu chuẩn cơ sở:

TCCS 08:2025/GOLDHERBAL áp dụng cho sản phẩm Trà hòa tan Chè vằng Goldherbal được sản xuất tại Công ty Cổ phần dược liệu Gold Herbal;

TCCS 14.1:2025/GOLDHERBAL áp dụng cho sản phẩm Trà hòa tan DILVANG được sản xuất tại Công ty Cổ phần dược liệu Gold Herbal;

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký;

Điều 3. Quản đốc phân xưởng sản xuất, các tổ chức và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT.



Trần Ngọc Long

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số 14.1/GOLDHERBAL/2025

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

- Tên tổ chức, cá nhân: Công ty Cổ phần dược liệu Gold Herbal
- Địa chỉ: 151 Nguyễn Trãi, phường Đông Hà, tỉnh Quảng Trị
- Nhà máy sản xuất GMP: Cụm công nghiệp Quốc lộ 9D, phường Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- Điện thoại: 0914.282.589 ; 088.883.6018

- Mã số doanh nghiệp: 3200721413 đăng ký lần đầu ngày 29/4/2021. Đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 23/12/2024

- Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 62/2024/NNPTNT-QT

Ngày cấp: 06/12/2024, nơi cấp: Chi cục quản lý chất lượng Nông lâm và Thủy sản Quảng Trị – Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Quảng Trị

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Trà hòa tan DILVANG.

2. Thành phần:

- Cao khô Chè Vằng (820 mg) – tương đương 3500 mg Chè Vằng khô
- Cao khô Đinh Lăng (180 mg) – tương đương 1500mg Đinh Lăng khô
- Phụ liệu: Maltodextrin

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 24 tháng kể từ ngày sản xuất

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Quy cách đóng gói: Sản phẩm được đóng trong túi màng ghép OPP/MPET/PE, khối lượng tịnh 75 g, đặt trong hộp giấy (5 g x 15 gói/hộp). Bao bì được in ấn nhãn mác theo đúng quy định

- Chất liệu bao bì: Túi màng ghép OPP/MPET/PE

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất):

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo: TCCS 14.1:2025/GOLDHERBAL

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Quảng Trị, ngày 25 tháng 07 năm 2025

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU
GOLD HERBAL
TỈNH QUẢNG TRỊ

Trần Ngọc Long

SỞ TÀI CHÍNH QUẢNG TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU GOLD HERBAL
Địa chỉ: 151 Nguyễn Trãi, phường Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

TIÊU CHUẨN CƠ SỞ
TCCS 14.1:2025/GOLDHERBAL
TRÀ HÒA TAN DILVANG

- Lần soát xét: 01
- Ngày ban hành: 25/07/2025

Quảng Trị, ngày 25 tháng 07 năm 2025



Trần Ngọc Long

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU GOLD HERBAL	TIÊU CHUẨN CƠ SỞ TRÀ HÒA TAN DILVANG	Số hiệu tiêu chuẩn:
		TCCS 14.1:2025/GOLDHERBAL
		Ngày ban hành: 25/07/2025
		Lần ban hành: 01

(Ban hành kèm theo Quyết định số 11/QĐ-GOLDHERBAL ngày 25 tháng 07 năm 2025 của Giám đốc Công ty Cổ phần dược liệu Gold Herbal về việc ban hành tiêu chuẩn cơ sở:

TCCS 14.1:2025/GOLDHERBAL)

TRÀ HÒA TAN DILVANG

1. Phạm vi áp dụng:

Tiêu chuẩn này áp dụng đối với sản phẩm Trà hòa tan DILVANG sản xuất tại Công ty Cổ phần dược liệu Gold Herbal.

2. Quy cách:

- Sản phẩm là trà hòa tan
- Dạng bột mịn, hòa tan.

3. Nguyên liệu:

- Cao khô Đinh lăng
- Cao khô Chè vằng
- Phụ liệu: Maltodextrin

4. Yêu cầu kỹ thuật:

4.1. Các chỉ tiêu cảm quan:

STT	Tiêu chí tiêu	Yêu cầu
1	Màu sắc	Màu vàng nhạt
2	Mùi	Mùi thơm đặc trưng của Đinh lăng, Chè vằng
3	Vị	Vị đặc trưng của Đinh lăng, Chè vằng

4.2. Yêu cầu về an toàn, vệ sinh, sức khỏe, môi trường:

Tài liệu viện dẫn:

QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm vi nấm trong thực phẩm

QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm

QCVN 8-3:2012/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm

TCVN 7975:2008: Chè thảo mộc túi lọc.

TCVN 9739:2013 (ISO 6079:1990): Chè hòa tan dạng rắn – yêu cầu.

4.3. Các chỉ tiêu chất lượng/kỹ thuật:

4.3.1. Các chỉ tiêu lý hóa:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU GOLD HERBAL	TIÊU CHUẨN CƠ SỞ TRÀ HÒA TAN DILVANG	Số hiệu tiêu chuẩn: TCCS 14.1:2025/GOLDHERBAL
		Ngày ban hành: 25/07/2025
		Lần ban hành: 01

Được xây dựng trên cơ sở TCVN 9739:2013 (ISO 6079:1990) Chè hòa tan dạng rắn – yêu cầu:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức công bố
1	Độ ẩm	%	≤ 6

4.4.2. Các chỉ tiêu kim loại nặng:

Được xây dựng trên cơ sở QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại trong thực phẩm

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức tối đa
1	Hàm lượng Arsen	mg/kg	1,0
2	Hàm lượng Cadimi	mg/kg	1,0
3	Hàm lượng Chì	mg/kg	2,0
4	Hàm lượng Thủy ngân	mg/kg	0,05

4.4.3. Các chỉ tiêu vi sinh vật:

Được xây dựng trên cơ sở TCVN 7975:2008 Chè thảo mộc túi lọc

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10 ⁶
2	Tổng số nấm men nấm mốc	CFU/g	10 ⁴
3	<i>E. coli</i>	CFU/g	10 ³
4	<i>Coliform</i>	CFU/g	10 ³
5	<i>Salmonella</i>	CFU/25g	Không có

4.4.4. Các chỉ tiêu vi nấm:

Được xây dựng trên cơ sở QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm vi nấm trong thực phẩm

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức tối đa
-----	--------------	--------	------------

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU GOLD HERBAL	TIÊU CHUẨN CƠ SỞ TRÀ HÒA TAN DILVANG	Số hiệu tiêu chuẩn:
		TCCS 14.1:2025/GOLDHERBAL
		Ngày ban hành: 25/07/2025
		Lần ban hành: 01

1	Hàm lượng Aflatoxin tổng số	µg/kg	4
2	Hàm lượng Aflatoxin B1	µg/kg	2

5. Bao gói, vận chuyển, bảo quản và ghi nhãn:

5.1. Bao gói:

Chất liệu: Túi màng ghép OPP/MPET/PE.

Quy cách bao gói:

Sản phẩm đóng trong túi màng ghép có khối lượng tịnh 5 g, đặt trong hộp giấy (15 gói/hộp).

Hộp chứa bên ngoài:

Sản phẩm được đóng vào hộp giấy được in ấn nhãn mác theo đúng quy định, bên ngoài vỏ hộp được bao bọc lớp màng co POF đảm bảo tính thẩm mỹ và bảo quản sản phẩm được tốt hơn trong quá trình lưu hành.

5.2. Ghi nhãn:

Dự thảo nhãn sản phẩm:

Trên mỗi túi sản phẩm đều có nhãn, nội dung nhãn tuân thủ theo:

- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hoá.

- Thông tư 05/2019/TT-BKHCN, ngày 26/6/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết thi hành một số điều của nghị định 43/2017/NĐ-CP, ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hoá

- Nghị định 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung nghị định 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017.

- Thông tư 29/2023/TT-BYT ngày 30/12/2023 của Bộ y tế về hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm, bao gồm các nội dung sau:

Tên sản phẩm: Trà hòa tan DILVANG.

Thành phần:

- Cao khô Chè Vàng (820 mg) – tương đương 3500 mg Chè Vàng khô
- Cao khô Đinh Lăng (180 mg) – tương đương 1500 mg Đinh Lăng khô.
- Phụ liệu: Maltodextrin

Thành phần dinh dưỡng có trong 100 g sản phẩm:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU GOLD HERBAL	TIÊU CHUẨN CƠ SỞ TRÀ HÒA TAN DILVANG	Số hiệu tiêu chuẩn:
		TCCS 14.1:2025/GOLDHERBAL
		Ngày ban hành: 25/07/2025
		Lần ban hành: 01

Năng lượng: 378,1 Kcal

Hàm lượng Protein: 1,46 g

Hàm lượng Carbohydrate: 91,3 g

Hàm lượng chất béo: < 1,2 g

Hàm lượng Natri: 111,4 mg

Khối lượng tịnh: 75 g (5 g x 15 gói/hộp)

Hướng dẫn sử dụng:

Bước 1: Cho 1 gói vào cốc.

Bước 2: Thêm 300 – 400 ml nước ấm (40-50°C).

Bước 3: Khuấy đều và thưởng thức.

* Khuyến nghị sử dụng: Dùng 2-3 gói mỗi ngày.

Hướng dẫn bảo quản: Để nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

Thông tin cảnh báo: Không sử dụng khi sản phẩm hết hạn sử dụng.

Ngày sản xuất: ; Hạn sử dụng: 24 tháng kể từ ngày sản xuất

LOT: ;

Thương nhân chịu trách nhiệm về sản phẩm:

Công ty Cổ phần dược liệu Gold Herbal

Địa chỉ: 151 Nguyễn Trãi, phường Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, Việt Nam.

Địa chỉ cơ sở sản xuất: Cụm Công nghiệp Quốc lộ 9D, phường Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, Việt Nam

Xuất xứ: Việt Nam

TCCS 14.1:2025/GOLDHERBAL

5.3. Vận chuyển:

Các phương tiện vận chuyển sản phẩm phải đảm bảo yêu cầu vệ sinh, có che đậy cẩn thận, khi bốc xếp phải nhẹ nhàng, chống quăng quật.

Sản phẩm phải được bảo quản ở nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp. Kho bảo quản phải khô ráo, sạch sẽ và hợp vệ sinh và phải có biện pháp bảo vệ chống chuột, mối, mọt....

5.4. Bảo quản:

- Sản phẩm bảo quản ở nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.
- Sản phẩm được để trên các kệ kê cách mặt sàn ít nhất 20 cm, cách tường kho ít nhất 50 cm và giữa các lô, các kệ có lối đi để kiểm tra.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU GOLD HERBAL	TIÊU CHUẨN CƠ SỞ TRÀ HÒA TAN DILVANG	Số hiệu tiêu chuẩn:
		TCCS 14.1:2025/GOLDHERBAL
		Ngày ban hành: 25/07/2025
		Lần ban hành: 01

- Kho bảo quản có trang bị máy điều hòa không khí, máy hút ẩm... có biện pháp phòng chống động vật gây hại, côn trùng, các mối nguy hóa học, sinh học, vật lý nhiễm vào sản phẩm.

- Có chế độ khử trùng kho, chế độ kiểm tra, chế độ xuất, nhập kho.

6. Xuất xứ và thương nhân chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hóa

- Thương nhân chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hóa:

Công ty Cổ phần dược liệu Gold Herbal

Địa chỉ: 151 Nguyễn Trãi, phường Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, Việt Nam.

Sản xuất tại nhà máy GMP: Cụm Công nghiệp Quốc lộ 9D, phường Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, Việt Nam.

Điện thoại: 0914.282.589 ; 088.883.6018

- Xuất xứ: Việt Nam.



Trần Ngọc Long

Hotline: 088 883 6018

TRÀ HÒA TAN DIL VANG



Essence of Quang Tri

Tinh hoa Quảng Trị

INSTANT TEA

TRÀ HÒA TAN

DIL VANG

DIL VANG

Polyscias fruticosa and Jasminum subtriplinerve

TINH CHẤT ĐINH LĂNG - CHÈ VẮNG



A high-tech product transferred from a scientific project by Quang Tri Department of Science and Technology

NET WEIGHT 75 g | 15 packs x 5 g

THÀNH PHẦN:

- Nguyên liệu: Cao khô Chè Vằng (820 mg) – tương đương 3500 mg Chè Vằng khô; Cao khô Đinh Lăng (180 mg) – tương đương 1500 mg Đinh Lăng khô
- Phụ liệu: Maltodextrin

GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG CÓ TRONG 100 g SẢN PHẨM	
Năng lượng	378,1 kcal
Hàm Lượng Protein	1,46 g
Hàm Lượng Carbohydrate	91,3 g
Hàm lượng chất béo	< 1,2 g
Hàm lượng Natri	111,44 mg

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:



* **Khuyến nghị sử dụng:** Dùng 2-3 gói mỗi ngày

HƯỚNG DẪN BẢO QUẢN: Để nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp

THÔNG TIN CẢNH BÁO: Không sử dụng khi sản phẩm hết hạn sử dụng

THƯƠNG NHẬN CHỊU TRÁCH NHIỆM VỀ SẢN PHẨM CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU GOLD HERBAL

Địa chỉ: 151 Nguyễn Trãi, Phường Đông Hà, Tỉnh Quảng Trị, Việt Nam

Sản xuất tại nhà máy GMP: Cụm Công nghiệp Quốc lộ 9D, Phường Đông Hà, Tỉnh Quảng Trị, Việt Nam

Hotline: 088 883 6018 Website: www.goldherbal.vn

Xuất xứ: Việt Nam

TCCS 14.1:2025/GOLDHERBAL



Sản phẩm ứng dụng công nghệ tiên tiến chuyển giao từ đề tài KHCN - Sở KH&CN Quảng Trị

Khối lượng tịnh 75 g | 15 gói x 5 g

INGREDIENTS:

- Main ingredients: Jasminum subtriplinerve Extract Powder (820 mg) – equivalent to 3500 mg of dried Jasminum subtriplinerve; Polyscias fruticosa Extract Powder (180 mg) – equivalent to 1500 mg of dried Polyscias fruticosa
- Excipient: Maltodextrin

NUTRITION FACTS	
SERVINGS PER CONTAINER: 15	
SERVING SIZE: 5 g	
	Average Quantity per 100 g
Energy	378,1 kcal
Protein	1,46 g
Carbohydrate	91,3 g
Total Fat	< 1,2 g
Sodium	111,44 mg

USAGE:



* **Recommended use:** Consume 2-3 packs per day

STORAGE INSTRUCTIONS: Store in a cool, dry place, away from direct sunlight

WARNINGS: Do not use after the expiration date

RESPONSIBLE ENTITY:

GOLD HERBAL JOINT STOCK COMPANY

Head Office: 151 Nguyen Trai Street, Dong Ha Ward, Quang Tri Province, Vietnam

Manufactured at GMP Factory: 9D Industrial Cluster, Dong Ha Ward, Quang Tri Province, Vietnam

Hotline: 088 883 6018 Website: www.goldherbal.vn

Country of Origin: Vietnam

TCCS 14.1:2025/GOLDHERBAL





PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Tên mẫu: Trà hoà tan DILVANG
Nơi sản xuất: Công ty cổ phần dược liệu Gold Herbal
151 Nguyễn Trãi, Khu phố 4, phường 1, thành phố Đông Hà,
tỉnh Quảng Trị
Số lô: Ngày sản xuất: 18/04/2025 Hạn dùng: 18/04/2027
Số lượng mẫu: 500 gram
Mô tả mẫu: Mẫu đựng trong túi PE kín
Thời gian lưu mẫu: Theo thủ tục Xử lý đối tượng thử nghiệm KNH/TT/7.4-01
Nơi gửi mẫu: Công ty cổ phần dược liệu Gold Herbal
151 Nguyễn Trãi, Khu phố 4, phường 1, thành phố Đông Hà,
tỉnh Quảng Trị
Ngày nhận mẫu: 21/04/2025
Thời gian kiểm nghiệm: từ 21/04/2025 đến 16/05/2025
Kết quả thử nghiệm:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
1	Hàm lượng chất Béo	g/100g	KNH/QTTN/TP-50	< LOQ (LOQ: 1,2)
2	Năng lượng	kcal/100g	KNH/QTTN/TP-09	378,1
3	Hàm lượng Natri (Na)	mg/100g	KNH/QTTN/TP-140	111,44
4	Hàm lượng Carbohydrate	g/100g	CASE.NS.0210:2022*	91,3
5	Hàm lượng Protein	g/100g	NIFC.02.M.03*	1,46

Ghi chú:

- KPH: Không phát hiện, nghĩa là dưới ngưỡng định lượng (LOQ)/ngưỡng phát hiện (LOD) của phương pháp thử.

Thành phố Huế, ngày 16 tháng 05 năm 2025

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Ngô Thị Tuyết Mai

- (*): Chỉ tiêu được thực hiện bởi nhà thầu phụ; (**): Phép thử chưa được công nhận ISO 17025

- Thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp

- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu đem thử

- Trung tâm không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn lưu mẫu theo quy định

- Các bản trích sao kết quả này sẽ không có giá trị nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Thành phố Huế



BỘ Y TẾ
VIỆN KIỂM NGHIỆM AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM QUỐC GIA
NATIONAL INSTITUTE FOR FOOD CONTROL (NIFC)

Trụ sở chính/ Head Office: 65 Phạm Thân Duật, P. Mai Dịch, Q. Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam
VP1/ Rep. Office 1: Phòng A102, Công B Cảng Cát Lái, số 1295B Nguyễn Thị Định, P. Cát Lái, TP. Thủ Đức, TP. HCM, Việt Nam
VP2/ Rep. Office 2: Số 1 Ngô Quyền, P. Đồng Hải 1, Q. Hải An, TP. Hải Phòng, Việt Nam
Hotline: 085 929 9595 Email: vkn@nifc.gov.vn Website: http://www.nifc.gov.vn

Số: 19395/PKN-VKNQG

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
TEST REPORT

1. Tên mẫu: Trà hòa tan DILVANG
2. Mã số mẫu: 04255260/DV.1
3. Mô tả mẫu: Mẫu đựng trong túi nilon ghép mí, 200 g/túi. Số lượng: 1.
NSX: 18/04/2025 - HSD: 18/04/2027
4. Số lượng mẫu: 01 mẫu
5. Thời gian lưu mẫu: Không có mẫu lưu
6. Ngày nhận mẫu: 22/04/2025
7. Thời gian thử nghiệm: 22/04/2025 - 07/05/2025
8. Nơi gửi mẫu: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU GOLD HERBAL
Địa chỉ: Số nhà 151, Đường Nguyễn Trãi, Khu phố 4, Phường 1,
Thành phố Đông Hà, Tỉnh Quảng Trị, Việt Nam
9. Kết quả thử nghiệm: Các chỉ tiêu Hóa lý và Vi sinh vật

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
9.1*	Coliforms	CFU/g	TCVN 6848:2007	KPH (LOD: 1)
9.2*	<i>Escherichia coli</i>	CFU/g	TCVN 7924-2:2008	KPH (LOD: 1)
9.3*	<i>Salmonella</i> spp.	/25g	TCVN 10780-1:2017	KPH (eLOD ₅₀ : 1)
9.4*	Tổng số nấm men, nấm mốc	CFU/g	TCVN 8275-2:2010	KPH (LOD: 1)
9.5*	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	TCVN 4884-1:2015	2,6 x 10 ⁵
9.6	Cảm quan	-	NIFC.05.M.199	Màu nước pha: vàng nâu, mùi vị đặc trưng của sản phẩm
9.7*	Độ ẩm	%	TCVN 5613:2007	5,53
9.8*	Hàm lượng Aflatoxin B1	µg/kg	NIFC.04.M.038 (LC-MS/MS)	KPH (LOD: 0,5)
9.9*	Hàm lượng Aflatoxin tổng số (B1, B2, G1, G2)	µg/kg	NIFC.04.M.038 (LC-MS/MS)	KPH (LOD: 0,5)
9.10*	Hàm lượng Arsenic	mg/kg	AOAC 2015.01 (ICP-MS)	0,043
9.11*	Hàm lượng Cadmi	mg/kg	AOAC 2015.01 (ICP-MS)	0,044

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thí nghiệm/ This report is only valid for the above sample
2. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Viện Kiểm Nghiệm ATVSTPQG/ This report shall not be reproduced partly without the written approval of NIFC
3. Thông tin về mẫu và khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Information of sample and customer is written as customer's request
4. (*) Phép thử được công nhận phù hợp theo yêu cầu của ISO/IEC 17025/ Method is accredited in accordance with ISO/IEC 17025
5. Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn lưu mẫu theo quy định/ Complaints shall not be resolved in case the storage sample is unrepresentative or out of storage time

Trang 1/2



BỘ Y TẾ
VIỆN KIỂM NGHIỆM AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM QUỐC GIA
NATIONAL INSTITUTE FOR FOOD CONTROL (NIFC)

Trụ sở chính/ Head Office: 65 Phạm Thận Duật, P. Mai Dịch, Q. Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam
VP1/ Rep. Office 1: Phòng A102, Công B Cảng Cát Lái, số 1295B Nguyễn Thị Định, P. Cát Lái, TP. Thủ Đức, TP. HCM, Việt Nam
VP2/ Rep. Office 2: Số 1 Ngô Quyền, P. Đông Hải I, Q. Hải An, TP. Hải Phòng, Việt Nam
Hotline: 085 929 9595 Email: vkn@nifc.gov.vn Website: http://www.nifc.gov.vn

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
9.12*	Hàm lượng Chì	mg/kg	AOAC 2015.01 (ICP-MS)	0,075
9.13*	Hàm lượng Thủy ngân	mg/kg	AOAC 2015.01 (ICP-MS)	KPH (LOD: 0,004)
9.14	Định tính Chè vàng (<i>Jasminum subtriplinerve</i>)	-	NIFC.05.M.453	Dương tính
9.15	Định tính Đinh lăng (<i>Polyscias fruticosa</i>)	-	NIFC.05.M.478	Dương tính

Ghi chú: eLOD₅₀ là giới hạn phát hiện LOD₅₀ ước tính với xác suất phát hiện là 50%
KPH - Không phát hiện (nghĩa là dưới ngưỡng phát hiện của phương pháp thử-LOD)

Hà Nội, ngày 07 tháng 05 năm 2025

KT.VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG



PGS. TS. Trần Cao Sơn

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thí nghiệm/ This report is only valid for the above sample
2. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Viện Kiểm Nghiệm ATVSTPQG/ This report shall not be reproduced partly without the written approval of NIFC
3. Thông tin về mẫu và khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Information of sample and customer is written as customer's request
4. (*) Phép thử được công nhận phù hợp theo yêu cầu của ISO/IEC 17025/ Method is accredited in accordance with ISO/IEC 17025
5. Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn lưu mẫu theo quy định/ Complaints shall not be resolved in case the storage sample is unavailable or out of storage time.

Trang 2/2

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
TỈNH QUẢNG TRỊ
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANHCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúcGIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY CỔ PHẦN

Mã số doanh nghiệp: 3200721413

Đăng ký lần đầu: ngày 29 tháng 04 năm 2021

Đăng ký thay đổi lần thứ: 5, ngày 23 tháng 12 năm 2024

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU GOLD
HERBAL

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: GOLD HERBAL JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: CÔNG TY CP DƯỢC LIỆU GOLD HERBAL

2. Địa chỉ trụ sở chính

Số nhà 151 đường Nguyễn Trãi, Khu phố 4, Phường 1, Thành phố Đông Hà, Tỉnh
Quảng Trị, Việt Nam

Điện thoại: 0914 282 589

Email: goldherbalquangtri@gmail.com

Fax:

Website:

3. Vốn điều lệ: 18.000.000.000 đồng.

Bằng chữ: Mười tám tỷ đồng

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng

Tổng số cổ phần: 1.800.000

4. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: TRẦN NGỌC LONG

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc

Sinh ngày: 01/07/1966

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 045066000283

Ngày cấp: 02/04/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật
tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Khu phố 2, Phường 2, Thị xã Quảng Trị, Tỉnh Quảng Trị, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Khu phố 2, Phường 2, Thị xã Quảng Trị, Tỉnh Quảng Trị, Việt Nam



Trần Thị Minh Hải

Số:



6702/24

GIẤY XÁC NHẬN

Về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp

Phòng Đăng ký kinh doanh: Tỉnh Quảng Trị
Địa chỉ trụ sở: Đường Hoàng Diệu, Khu phố 3, Phường Đông Thanh, Thành phố Đông Hà, Tỉnh Quảng Trị, Việt Nam
Điện thoại: 0233 3555414 Fax:
Email: dkkd@quangtri.gov.vn Website:

Xác nhận:

Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU GOLD HERBAL
Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế: 3200721413

Đã thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đến Phòng Đăng ký kinh doanh.

Thông tin của doanh nghiệp đã được cập nhật vào Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp như sau:

Thông tin đăng kí thuế:

STT	Các chỉ tiêu thông tin đăng ký thuế
1	Thông tin về Giám đốc (Tổng giám đốc): Họ và tên Giám đốc (Tổng giám đốc): TRẦN NGỌC LONG Điện thoại:
2	Thông tin về Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán: Họ và tên Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán: Điện thoại:
3	Địa chỉ nhận thông báo thuế: Số nhà 151 đường Nguyễn Trãi, Khu phố 4, Phường 1, Thành phố Đông Hà, Tỉnh Quảng Trị, Việt Nam Điện thoại: 0914 282 589 Fax: Email: goldherbalquangtri@gmail.com
4	Hình thức hạch toán: Hạch toán độc lập
5	Năm tài chính: Áp dụng từ ngày 1/1 đến ngày 31/12
6	Tổng số lao động: 5

7	Phương pháp tính thuế GTGT: <i>Khấu trừ</i>
8	Có báo cáo tài chính hợp nhất: <i>Không</i>
9	Doanh nghiệp có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại đảo và xã, phường, thị trấn biên giới; xã, phường, thị trấn ven biển; khu vực khác có ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh: <i>Không</i>

Nơi nhận:

-CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU
GOLD HERBAL. Địa chỉ: Số nhà 151
đường Nguyễn Trãi, Khu phố 4, Phường 1,
Thành phố Đông Hà, Tỉnh Quảng Trị, Việt
Nam

-.....;

- Lưu: Lê Thị Minh Hà.....



BỘ Y TẾ
CỤC AN TOÀN THỰC PHẨM

Số: 09...../2025/ATTP-CNGMP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN
CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM**

Tên cơ sở: ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU GOLD HERBAL
Địa chỉ: Cụm công nghiệp Quốc lộ 9D, Phường 4, Thành phố Đông Hà, Tỉnh Quảng Trị, Việt Nam

**ĐẠT YÊU CẦU THỰC HÀNH SẢN XUẤT TỐT (GMP)
THỰC PHẨM BẢO VỆ SỨC KHỎE**

Đối với dạng sản phẩm: bột

GIẤY CHỨNG NHẬN NÀY CÓ GIÁ TRỊ 3 NĂM KÈ TỪ NGÀY KÝ

Hà Nội, ngày 22 tháng 01 năm 2025

KÊ CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG
CỤC
AN TOÀN
THỰC PHẨM
BỘ Y TẾ
Nguyễn Hùng Long

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN
CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM
CERTIFICATE
OF COMPLIANCE WITH FOOD SAFETY REGULATIONS

CHI CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN QUẢNG TRỊ
CHỨNG NHẬN

Cơ sở/Establishment: **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU GOLD HERBAL**

Mã số/Approval number: 3200721413

Địa chỉ công ty/company address: 151 Nguyễn Trãi, phường 1, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, Việt Nam

Địa chỉ sản xuất/production address: Cụm công nghiệp 9D, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

Điện thoại/Tel: 0944888508

Đủ điều kiện an toàn thực phẩm để sản xuất, kinh doanh sản phẩm:

Has been found to be in compliance with food safety regulations for following products:

Chế biến: Bột hòa tan, cao hòa tan, trà hòa tan các loại: Chè vàng – cà gai leo, chè vàng – đinh lăng, tía tô, trà xanh, an xoa, cà gai leo – linh chi, huyết đằng, giảo cổ lam, dây thìa canh.

Số cấp/Number: 62/2024/NNPTNT-QT

Có hiệu lực đến ngày 06 tháng 12 năm 2027

Valid until date 06 month 12 year 2027

Quảng Trị, ngày 06 tháng 12 năm 2024



CHI CỤC TRƯỞNG

Lê Thị Ngọc Diệp

